

**-THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 182/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật trong ngành Bưu chính,  
Viễn thông và Công nghệ thông tin**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông và Bộ trưởng Bộ Công an,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật trong ngành Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin gồm:

1. Tin, tài liệu, đề án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin phục vụ an ninh, quốc phòng, phòng thủ đất nước và các công trình quốc gia đặc biệt quan trọng; kế hoạch động viên ứng phó với chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.

2. Tin, tài liệu về các cuộc đàm phán, tiếp xúc cấp cao giữa Việt Nam với nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin mà hai bên thỏa thuận chưa công bố.

3. Các tin, tài liệu có sử dụng tin, tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật của các cơ quan khác.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế cho Quyết định số 620/TTg ngày 28 tháng 12

năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật nhà nước trong ngành Bưu điện.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông, Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

## THỦ TƯỚNG

**Nguyễn Tấn Dũng - đã ký**

### *Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Học viện Hành chính Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, Ban Điều hành 112, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b).XH